TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:152 /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-11-2020
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Maii Phượng
Ông Nguyễn An Toại

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Anh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Mỹ Th**, sinh năm 1995.
Địa chỉ: huyện C, thành phố Cần Thơ. (Đề nghị xét xử vắng mặt)
Bị đơn: Ông **Lee Chen Wen**, sinh năm 1974
Địa chỉ: thành phố Đài Bắc, Đài Loan. (Đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bà tự khai nguyên đơn bà Đặng Thị Mỹ Th trình bày và yêu cầu: bà và ông Lee Chen Wen quen biết và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam tại Ủy ban nhân dân huyện C, thành phố Cần Thơ ngày 26/4/2018, vào sổ kết hôn số 63 ngày 26/4/2018. Sau khi kết hôn ông Lee Chen Wen bão lãnh bà Lộc sang Trung Quốc để đoàn tụ. Tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng gặp nhiều khó khăn do bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán nên bà Mỹ Thanh đã trở về Việt Nam và sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Nay bà Mỹ Thanh khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lee Chen Wen. Theo bà Mỹ Thanh thì bà và ông Lee Chen Wen không có tài sản chung và nợ chung. Trong quá trình chung sống hai người có 01 con chung là cháu Lee Trương C (nữ) sinh ngày 20/01/2019, hiện

đang sống với ông Lee Chen Wen tại Đài Loan, bà đồng ý giao con cho ông Lee Chen Wen tiếp tục nuôi dưỡng và không cấp dưỡng.

- Theo văn bản ý kiến của ông Lee Chen Wen được lập vào ngày 24/7/2020 được Văn Phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc hợp pháp hóa lãnh sự với nội dung là đồng ý ly hôn với bà Mỹ Th, hai người không có nợ chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về con chung ông trình bày có 01 con chung là cháu Lee Trương C (nữ) sinh ngày 20/01/2019, hiện đang sống với ông tại Đài Loan, nay ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu bà Mỹ Th cấp dưỡng. Ngoài ra, trong đơn ông Lee Chen Wen xin xét xử vắng mặt do khoảng cách địa lý đi lại khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Đặng Thị Mỹ Th khởi kiện xin ly hôn với ông Lee Chen Wen cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 2 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt nhưng đều có đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà bà Mỹ Th và ông Lee Chen Wen là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì không còn sống chung do hai bên bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán, nay cả hai đều thống nhất ly hôn. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà bà Mỹ Th và ông Lee Chen Wen không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà Mỹ Th được ly hôn với ông Lee Chen Wen, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Hai người khai thống nhất nhau là có 01 con chung là cháu Lee Trương C (nữ) sinh ngày 20/01/2019, hiện đang sống với ông Lee Chen Wen tại Đài Loan. Bà Th tự nguyên giao con chung cho ông Lee Chen Wen nuôi dưỡng, ông Lee Chen Wen yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu bà Mỹ Th cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Mỹ Thanh là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn đối với bà Đặng Thị Mỹ Th với ông Lee Chen Wen.

2. Về con chung: Công nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị Mỹ Th về việc giao cháu Lee Trương Cần (nữ) sinh ngày 20/01/2019 cho ông Lee Chen Wen tiếp tục nuôi dưỡng, ông Lee Chen Wen không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đặng Thị Mỹ Thanh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

3.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đặng Thị Mỹ Th phải chịu 300.000 đồng ,được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Mỹ Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 000078 ngày 08/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ sang thành án phí, bà Mỹ Th đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Mỹ Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Lee Chen Wen được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT**;**
- Cục THA DS TPCT;
- UBND huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quyến